

BỘ TRẮC NGHIỆM NỘI DUNG ĐƯỜNG LỐI ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

1. Thực dân Pháp chính thức nổ súng xâm lược VN vào ?
 - a. 1/9/1848
 - b. 1/9/1858**
 - c. 30/8/1858
2. Điểm tấn công đầu tiên của thực dân Pháp ở VN ?
 - a. Bán đảo Sơn Trà, Đà Nẵng**
 - b. Đồn An Hải, Điện Hải(Trà Sơn)
 - c. Toàn bộ Đà Nẵng
3. Chính sách thuộc địa của Pháp ở VN và cả Đông Dương ?
 - a. Tự do ngôn luận
 - b. Tạo điều kiện cho văn hóa VN phát triển
 - c. Bóc lột nặng nề về kinh tế**
4. Chính sách thuộc địa của Pháp ở VN và cả Đông Dương ?
 - a. Chuyên chế về chính trị**
 - b. Tạo điều kiện cho văn hóa VN phát triển
 - c. Tạo điều kiện cho kinh tế VN phát triển
5. Dưới chế độ thống trị của thực dân Pháp, mâu thuẫn cơ bản trong xã hội VN là mâu thuẫn giữa ?
 - a. Toàn thể dân tộc ta với thực dân Pháp**
 - b. Giai cấp nông dân với giai cấp tư sản
 - c. Giai cấp công nhân với giai cấp tư sản
6. Nguyễn Ái Quốc rời Tổ quốc đi tìm đường cứu nước vào ?
 - a. 5/6/1911**
 - b. 6/5/1911
 - c. 5/6/1921
7. Câu nói “Tại sao người Pháp không khai hóa đồng bào của họ trước khi đi khai hóa chúng ta” của Nguyễn Ái Quốc được nói ở ?
 - a. Vecxay
 - b. Macxay**
 - c. Lahay
8. Nguyễn Ái Quốc gửi tới hội nghị nào bản yêu sách 8 điểm ?
 - a. Hội nghị Hòa bình ở Vecxay**
 - b. Hội nghị Hòa bình ở Macxay
 - c. Hội nghị Hòa bình ở Tua
9. Bản yêu sách 8 điểm mà Nguyễn Ái Quốc đã gửi đã ?
 - a. Được giải quyết
 - b. Không được giải quyết**
 - c. Được giải quyết 1 số yêu cầu
10. Bản yêu sách 8 điểm của Nguyễn Ái Quốc đòi ?
 - a. Quyền dân tộc tự quyết

b. Độc lập tự do

c. Những quyền tối thiểu và cần thiết

11. Quốc tế Cộng sản được thành lập vào ?

a. 3/1918

b. 3/1919

c. 7/1919

12. Nguyễn Ái Quốc đọc bản sơ thảo lần I những Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lenin vào ?

a. 7/1920

b. 12/1920

c. 7/1923

13. Tác phẩm “Bản án chế độ thực dân Pháp” của Nguyễn Ái Quốc xuất bản lần đầu vào ?

a. Pháp. 1925

b. Trung Quốc. 1924

c. Việt Nam. 1926

14. Tác phẩm “Bản án chế độ thực dân Pháp” gồm bao nhiêu chương ?

a. 11

b. 12

c. 13

15. Tổ chức Hội VN cách mạng thanh niên được thành lập vào ?

a. 5/1925

b. 6/1925

c. 5/1926

16. Hội VN cách mạng thanh niên đề ra chủ trương “Vô sản hóa” vào ?

a. 1927

b. 1928

c. 1929

17. Tác phẩm Đường Cách Mệnh được in thành sách năm ?

a. 1926

b. 1927

c. 1928

18. Câu nói “Sự tàn bạo của CNTB đã chuẩn bị đất rồi: CNXH chỉ còn phải làm cái việc là gieo hạt giống của công cuộc giải phóng nữa thôi” là của ai ?

a. C.Mác

b. Lenin

c. Nguyễn Ái Quốc

19. Phong trào Vô sản hóa (1928) của Hội VN cách mạng thanh niên diễn ra mạnh nhất ở ?

a. Bắc kỳ

b. Trung kỳ

c. Nam kỳ

20. Chi bộ Cộng sản đầu tiên ở VN thành lập ở ?

- a. Nhà số 5D, phố Khâm Thiên – Hà Nội
- b. Nhà số 5D, phố Hàm Long – Hà Nội**
- c. Nhà số 5D, phố Phạm Ngũ Lão – Hà Nội

21. Chi bộ Cộng sản đầu tiên do ai làm Bí thư Chi bộ ?

- a. Trần Phú
- b. Trần Văn Giàu
- c. Trần Văn Cung**

22. Chi bộ Cộng sản đầu tiên đã tích cực hoạt động để đi tới ?

- a. Thành lập tổ chức Đông Dương Cộng sản Đảng**
- b. Thành lập An Nam Cộng sản Đảng
- c. Thành lập Đảng Cộng sản thay thế cho Hội VNCOMTN

23. Tại Đại hội đại biểu của Hội VNCOMTN họp tại Hương Cảng (5/1929) đã ?

- a. Xảy ra sự bất đồng quan điểm giữa các đoàn đại biểu xung quanh việc xúc tiến thành lập ĐCS**
- b. Thông nhất quan điểm giữa các đoàn đại biểu về việc xúc tiến thành lập ĐCS
- c. Quyết định thành lập Đảng ngay tại đại hội

24. Trong Đại hội đầu tiên của Hội VNCOMTN, đoàn đại biểu nào đã đưa ra yêu cầu thành lập ngay một Đảng Cộng sản ?

- a. Đoàn đại biểu Bắc kỳ**
- b. Đoàn đại biểu Trung kỳ
- c. Đoàn Đại biểu Nam kỳ

25. Đoàn đại biểu Bắc kỳ tới dự Đại hội của Hội VNCOMTN họp tại Hương Cảng (5/1929) do ai dẫn đầu ?

- a. Ngô Gia Tự**
- b. Trịnh Đình Cửu
- c. Nguyễn Đức Cảnh

26. Hội nghị hợp nhất thành lập Đảng Cộng sản VN (đầu 1930) đã thông qua ?

- a. Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình tóm tắt, Điều lệ tóm tắt của Đảng do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo**
- b. Luận cương chính trị do Trần Phú soạn thảo
- c. Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ nhất

27. Câu “Chỉ có giải phóng giai cấp vô sản thì mới giải phóng dân tộc, cả hai cuộc giải phóng này chỉ có thể là sự nghiệp của Chủ nghĩa Cộng sản và cách mạng thế giới” là của ai ?

- a. C.Mác
- b. Nguyễn Ái Quốc**
- c. Lênin

28. Chính sách thuộc địa ở VN và Đông Dương là ?

- a. Chuyên chế về chính trị
- b. Kim hãm và nô dịch về văn hóa**
- c. Du nhập phương thức sản xuất TBCN vào VN để tạo điều kiện cho kinh tế VN phát triển

29. Nhận xét về phong trào công nhân VN sau khi tổ chức Hội VNCOMTN thành lập ?

- a. Giai cấp công nhân VN đã trở thành lực lượng chính trị độc lập trong phong trào yêu nước của dân tộc
- b. Giai cấp công nhân VN đã tiếp thu được CN Mác-Lênin**
- c. Phong trào công nhân đã vươn lên thành phong trào tự giác

30. Luận cương của Lenin đã ?

- a. Không giải đáp được những vấn đề mà Nguyễn Ái Quốc đang trăn trở tìm hiểu
- b. Giúp Người nhận thấy rõ con đường thắng lợi của cách mạng giải phóng dân tộc**
- c. Nhận rõ lập trường của Lênin và Quốc tế III với những lời tuyên bố suông của Quốc tế II

31. Tham dự Hội nghị hợp nhất các tổ chức Cộng sản tại Cửu Long (Hương Cảng, Trung Quốc) có ?

- a. Tổ chức Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng**
- b. Tổ chức An Nam Cộng sản Đảng, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn
- c. Tổ chức Đông Dương Cộng sản Đảng, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn

32. Cương lĩnh cách mạng đầu tiên của Đảng xác định ?

- a. Đảng chủ trương “làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới XHCS”**
- b. “Vấn đề thổ địa là cái cốt của cách mạng tư sản dân quyền”, là cơ sở để Đảng giành lấy quyền lãnh đạo dân cày
- c. Giai cấp lãnh đạo cách mạng là giai cấp công nhân thông qua Đảng tiên phong

33. Quyết định đổi tên Đảng Cộng sản VN thành Đảng Cộng sản ĐD khi nào ?

- a. Hội nghị TW Đảng 10/1930**
- b. Chương trình hành động của Đảng 1932
- c. Đại hội I của Đảng 3/1935

34. “Vấn đề thổ địa là cái cốt của Cách mạng tư sản dân quyền” được xác định tại ?

- a. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng 2/1930
- b. Luận cương chính trị 10/1930**
- c. Chương trình hành động của Đảng 1932

35. “Chỉ có các phần tử lao động ở đô thị như những người bán hàng rong, thợ thủ công nhỏ, tri thức thất nghiệp mới đi theo cách mạng mà thôi” được xác định tại ?

- a. Cương lĩnh chính trị của Đảng 2/1930
- b. Luận cương chính trị 10/1930**
- c. Chương trình hành động của Đảng 1932

36. Chủ trương khác nhau giữa Cương lĩnh chính trị 2/1930 và Luận cương chính trị 10/1930 là về ?

- a. Nhiệm vụ của cách mạng tư sản dân quyền**
- b. Đường lối chiến lược của cách mạng tư sản dân quyền
- c. Phương pháp cách mạng
- d. Vai trò lãnh đạo của Đảng

37. Chủ trương khác nhau giữa Cương lĩnh chính trị 2/1930 và Luận cương chính trị 10/1930 là về ?

- a. Đường lối chiến lược của cách mạng
- b. Lực lượng cách mạng**
- c. Phương pháp cách mạng
- d. Vai trò lãnh đạo của Đảng

38. Những điểm khác nhau về nhiệm vụ, lực lượng cách mạng của Luận cương chính trị 10/1930 so với Cương lĩnh 2/1930 là do ?

- a. Nhận thức giáo điều máy móc về vấn đề dân tộc và giai cấp trong cách mạng thuộc địa**
- b. Những diễn biến mới của thực tiễn cách mạng VN
- c. Cương lĩnh 2/1930 mắc sai lầm

39. Hình thức tổ chức và biện pháp đấu tranh trong những năm 1936-1939 là ?
a. Tổ chức và đấu tranh bí mật
b. Tổ chức và đấu tranh công khai và nửa công khai
c. Tổ chức và đấu tranh công khai
40. Khẩu hiệu “ủng hộ chính phủ mặt trận nhân dân Pháp” được đề ra tại phong trào năm ?
a. 1930-1931
b. 1936-1939
c. 1939-1945
41. Lực lượng cách mạng đông đảo được hình thành sau phong trào 1930-1931 là ?
a. Liên minh công nông trí
b. Liên minh công nông
c. Công nông trí tư sản dân tộc
d. Khối đại đoàn kết toàn dân
42. Nhận thức mới của Đảng về mối quan hệ giữa 2 nhiệm vụ dân tộc và dân chủ thể hiện ở ?
a. Hội nghị TW Đảng lần 2 (7/1936)
b. Hội nghị TW Đảng lần 3 (3/1937)
c. Hội nghị TW Đảng lần 4 (9/1937)
d. Văn kiện chung quanh vấn đề chính sách mới công bố 10/1936
43. Hình thức đấu tranh trong phong trào dân chủ 1936-1939 là ?
a. Đấu tranh chính trị kết hợp đấu tranh vũ trang
b. Đấu tranh chính trị
c. Đấu tranh vũ trang
44. Đại hội I của Đảng 3/1935 đề ra nhiệm vụ trước mắt là ?
a. Củng cố và phát triển Đảng
b. Thành lập mặt trận dân chủ Đông Dương
c. Tổ chức quần chúng đấu tranh đòi quyền dân sinh dân chủ
d. Đẩy mạnh xây dựng căn cứ địa cách mạng
45. Đại hội I của Đảng 3/1935 đề ra nhiệm vụ trước mắt là ?
a. Mở rộng mặt trận dân chủ Đông Dương
b. Đẩy mạnh cuộc vận động thu phục quần chúng
c. Phát triển mạnh lực lượng vũ trang cách mạng
d. Chuẩn bị kế hoạch khởi nghĩa từng phần
46. Trong những năm 1936-1939 chủ trương mới của Đảng đã giải quyết đúng đắn ?
a. Mở rộng hội phản đế Đông Dương
b. Quan hệ giữa liên minh công nông và mặt trận đoàn kết dân tộc rộng rãi
c. Xây dựng lực lượng vũ trang làm nòng cốt cho lực lượng chính trị
d. Cả 3 vấn đề trên
47. Hội nghị nào mở đầu cho chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng ?
a. Hội nghị TW Đảng lần V (3/1938)
b. Hội nghị TW Đảng lần VI (11/1939)
c. Hội nghị TW Đảng lần VII (11/1940)
d. Hội nghị TW Đảng lần VIII (5/1941)

48. Nội dung nổi bật trong chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng qua 3 hội nghị TW VI (1939), VII (1940) và VIII (1941) là ?

a. Thực hiện song song 2 nhiệm vụ chiến lược chống đế quốc và chống phong kiến

b. Đưa nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu

c. Thực hiện nhiệm vụ dân chủ mạng trong thời gian ngắn để tạo tiền đề hướng tới nhiệm vụ dân tộc giải phóng

49. Chủ trương thành lập mặt trận Việt Minh của Đảng năm 1941 là ?

a. Thúc đẩy mở rộng hơn nữa lực lượng cách mạng nhằm mục tiêu giải phóng dân tộc

b. Thanh lọc lực lượng cách mạng

c. Xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng rộng khắp

50. Chủ trương chuyển hình thức đấu tranh cách mạng từ công khai, hợp pháp-nửa hợp pháp sang bí mật, bất hợp pháp do Hội nghị nào quyết định ?

a. Hội nghị TW Đảng lần V (3/1938)

b. Hội nghị TW Đảng lần VI (11/1939)

c. Hội nghị TW Đảng lần VII (11/1940)

d. Hội nghị TW Đảng lần VIII (5/1941)

51. Hội nghị TW Đảng nào quyết định chuyển trọng tâm đấu tranh từ thành thị về nông thôn, rừng núi ?

a. Hội nghị TW Đảng lần V (3/1938)

b. Hội nghị TW Đảng lần VI (11/1939)

c. Hội nghị TW Đảng lần VII (11/1940)

d. Hội nghị TW Đảng lần VIII (5/1941)

52. Hội nghị TW Đảng nào đã mở đầu việc bàn đến phương pháp “Võ trang bạo động” khi khởi nghĩa giành chính quyền ?

a. Hội nghị TW Đảng lần V (3/1938)

b. Hội nghị TW Đảng lần VI (11/1939)

c. Hội nghị TW Đảng lần VII (11/1940)

d. Hội nghị TW Đảng lần VIII (5/1941)

53. Phương châm đấu tranh của ta sau sự kiện Nhật đảo chính Pháp 9/3/1945 là ?

a. Nhanh chóng làm chủ các vùng đô thị

b. Phát động chiến tranh du kích, giải phóng từng vùng, mở rộng căn cứ địa

c. Tạm dừng đấu tranh đợi quân đồng minh kéo vào Đông Dương đánh Nhật sẽ nổi lên tham gia

54. Khẩu hiệu nào của Đảng có tác dụng động viên được hàng triệu quần chúng nhân dân lên trận tuyến cách mạng ?

a. Đánh đuổi phát xít Nhật

b. Phá kho thóc Nhật giải quyết nạn đói

c. Chính quyền về tay nhân dân

55. Quyết định phát động toàn dân khởi nghĩa giành chính quyền từ tay phát xít Nhật và tay sai trước khi quân đồng minh vào Đông Dương thông qua tại ?

a. Hội nghị quân sự Bắc Kỳ (15/4/1945)

b. Tuyên bố hành động của liên khu giải phóng 6/1945

c. Hội nghị toàn quốc của Đảng 8/1945

56. Phương pháp đấu tranh cách mạng khôi phục cơ sở Đảng sau phong trào 1930-1931 là ?

a. Tập trung những Đảng viên sót lại “thủ hiểm” ở nơi núi cao, rừng sâu khó bị đàn áp

- b. Đảng viên tản ra hoạt động sâu trong lòng quần chúng như vào nhà máy, đồn điền...**
- c. Rút hết cán bộ đảng viên sang Trung Quốc hoạt động

57. Điểm hạn chế của Đại hội I (3/1935) là ?

- a. Chưa đề ra được chủ trương liên kết với cách mạng Liên Xô và Trung Quốc
- b. Chưa tổng kết được kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng sau 5 năm đấu tranh**
- c. Chưa mở rộng tuyên truyền chống đế quốc, chống chiến tranh

58. Điểm hạn chế của Đại hội I (3/1935) là ?

- a. Chưa nhận thấy nguy cơ chiến tranh phát xít sắp đến sớm nên chưa kịp thời đề ra chính sách đấu tranh phù hợp**
- b. Chưa kiện toàn được BCH TW Đảng
- c. Chưa đẩy mạnh cuộc vận động thu phục quần chúng

59. Chủ trương điều chỉnh chiến lược cách mạng của Đảng từ Hội nghị TW lần VI (11/1939) với việc đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu là do ?

- a. Quốc tế cộng sản chỉ đạo
- b. Sự nhảy bén chính trị, nhận thức đúng tình thế cách mạng của Đảng**
- c. Cả a và b

60. Phương châm khởi nghĩa của ta trong cách mạng tháng 8/1945 là ?

- a. Nổi dậy khởi nghĩa ở thành thị thắng lợi rồi kéo về giải phóng nông thôn
- b. Nổi dậy khởi nghĩa ở nông thôn, giải phóng nông thôn kéo về giải phóng thành thị
- c. Khởi nghĩa ở những đầu chắc thắng bất kể thành thị hay nông thôn**

61. Phương châm khởi nghĩa của cách mạng tháng 8/1945 là ?

- a. Kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, dự định ra hàng trước khi đánh**
- b. Đẩy mạnh ngay từ đầu đấu tranh vũ trang
- c. Mít tưng biểu tình thị uy

62. Những thuận lợi cơ bản của đất nước ta sau cách mạng tháng 8/1945 là ?

- a. Chính quyền về tay nhân dân, nhân dân đã từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ đất nước**
- b. Trên đất nước ta sạch bóng quân thù
- c. Liên Xô và các nước XHCN ủng hộ và giúp đỡ cho chính quyền cách mạng
- d. Cả 3 đáp án trên

63. Lý do quân Tưởng vào nước ta ?

- a. Giúp nhân dân ta chống thực dân Pháp xâm lược
- b. Lật đổ chính quyền cách mạng, phá mặt trận Việt Minh, thành lập chính quyền tay sai**
- c. Giải giáp quân đội Nhật
- d. Cả 3 đáp án trên

64. Lý do quân Anh vào nước ta ?

- a. Thay chân Pháp xâm lược VN
- b. Giúp thực dân Pháp trở lại xâm lược nước ta**
- c. Giải giáp quân đội Nhật
- d. Cả 3 đáp án trên

65. Âm mưu của thực dân Pháp đối với nước ta sau 1945 là ?

- a. Chia cắt lâu dài nước ta
- b. Trao trả tự do cho VN

c. Chuẩn bị xâm lược VN lần 2

d. a và c

66. Cuộc bầu cử Quốc hội đầu tiên ở nước ta diễn ra vào ?

a. 23/12/1945

b. 6/1/1946

c. 9/1/1946

67. Hiến pháp đầu tiên của nước VNDCCH được thông qua vào ?

a. 2/3/1946

b. 9/11/1946

c. 20/11/1946

68. Hình thức của nhà nước mà nước ta xây dựng sau cách mạng tháng 8/1945 là ?

a. Nhà nước công nông binh

b. Nhà nước dân chủ cộng hòa

c. Nhà nước xã hội chủ nghĩa

d. Cả a, b, c đều sai

69. Chỉ thị “Kháng chiến – Kiến quốc” ngày 25/11/1946 của BCH đã xác định tính chất của cách mạng Đông Dương là ?

a. Cuộc kháng chiến dân tộc chủ nghĩa

b. Cuộc cách mạng giải phóng dân tộc

c. Cuộc cách mạng XHCN

d. Cả a, b, c

70. Lực lượng quân đội nào có số lượng đông nhất trên đất nước ta sau cách mạng tháng 8/1945 ?

a. Pháp

b. Anh

c. Tưởng

d. Nhật

71. Nội dung cơ bản của Hiệp định “Hoa – Pháp” (Trùng Khánh) được kí kết giữa Pháp và Tưởng 28/2/1946 đối với nước ta ?

a. Quân Tưởng rút về nước nhường cho quân Pháp ra miền Bắc thay quân Tưởng làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật

b. Quân Tưởng và quân Pháp giữ nguyên vị trí đóng quân theo thỏa thuận tại hội nghị Pôxtdam

c. Thực dân Pháp công nhận VN là một nước tự do

d. Cả a, b, c

72. 11/11/1945, Đảng CSDD rút vào hoạt động bí mật dưới tên gọi ?

a. Đảng lao động VN

b. Đảng CSVN

c. Hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác ở Đông Dương

73. Mục đích của Đảng và Hồ Chủ tịch khi kí Hiệp định Sơ bộ với thực dân Pháp ?

a. Nhằm tranh thủ sự ủng hộ của Pháp để tập trung chống quân Tưởng

b. Để đuổi quân Tưởng về nước, tránh một lúc phải đương đầu với nhiều kẻ thù

c. Để Pháp công nhận nền độc lập của VN

d. Để thực hiện quyết tâm chống thực dân Pháp

74. Nguyên nhân dẫn đến bùng nổ cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ?

- a. Do đế quốc Mỹ giúp sức cho thực dân Pháp
- b. Do dã tâm xâm lược VN của thực dân Pháp**
- c. Do thực dân Pháp được quân Anh giúp đỡ

75. Đường lối kháng chiến do Đảng đề ra trong kháng chiến chống thực dân Pháp ?

- a. Là một cuộc chiến tranh tổng lực nhằm kết thúc sớm chiến tranh
- b. Là một cuộc chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện, trường kì và tự lực cánh sinh**
- c. Là một cuộc chiến tranh du kích nhằm tiêu hao sinh lực địch

76. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng được tổ chức tại ?

- a. Cửu Long, Hương Cảng, Trung Quốc
- b. Vinh Quang, Chiêm Hóa, Tuyên Quang**
- c. Khuổi Nậm, Pắc Bó, Cao Bằng

77. Phương châm chiến lược của ta trong cuộc tiến công chiến lược Đông – Xuân 1953-1954 là ?

- a. Đánh nhanh, thắng nhanh
- b. Đánh chắc, tiến chắc, thắng chắc
- c. Tích cực, chủ động, cơ động, linh hoạt**

78. Nội dung cơ bản của Hiệp định sơ bộ 6/3/1946 giữa ta và Pháp ?

- a. Pháp thừa nhận VN là một quốc gia tự do có chính phủ, nghị viện, quân đội, tài chính riêng nằm trong khối Liên hiệp Pháp
- b. Chính phủ VN đồng ý để 15000 quân Pháp vào miền Bắc thay quân đội Tưởng, mỗi năm sẽ rút 1/5 số quân và sau 5 năm sẽ rút hết
- c. Hai bên sẽ tiến hành thương thuyết về việc Pháp sẽ trao trả độc lập cho VN
- d. Cả a, b, c**

79. Hội nghị lần thứ III (khóa II) của Đảng đề ra những nhiệm vụ gì ?

- a. Tiêu diệt sinh lực địch, đẩy mạnh chiến tranh du kích
- b. Phá chính sách dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh của Pháp
- c. Bồi dưỡng lực lượng của nhân dân, của kháng chiến
- d. Cả a, b, c**

80. Sau cách mạng tháng 8/1945 nhiệm vụ nào là quan trọng hàng đầu đặt ra cho chính quyền cách mạng ta ?

- a. củng cố và bảo vệ chính quyền cách mạng, diệt giặc đói, giặc dốt**
- b. Chống giặc ngoại xâm
- c. Bài trừ nội phản

81. Để giải quyết tận gốc nạn đói, biện pháp nào được Đảng và chính phủ đề ra ?

- a. Tăng gia sản xuất, khôi phục sản xuất nông nghiệp
- b. Kêu gọi tình thần lá lành đùm lá rách
- c. Ngăn cấm đầu cơ tích trữ gạo
- d. Cả a, b, c**

82. Nguyên tắc của nền giáo dục mới trong kháng chiến chống thực dân Pháp được Đảng đề ra ?

- a. Chân thực, đơn giản, dễ hiểu
- b. Dân tộc, khoa học, đại chúng**
- c. Khách quan, khoa học, chính xác

83. Hiệp ước Trùng Khánh được kí vào ?

- a. **28/2/1946**
- b. 22/8/1946
- c. 24/8/1945

84. Phiên họp đầu tiên của chính phủ lâm thời nước VNDCCH vào?

- a. 2/9/1945
- b. **3/9/1945**
- c. 5/9/1945

85. Âm mưu của thực dân Pháp khi tiến công lên Việt Bắc 10/1947 ?

- a. Tiêu diệt lực lượng của bộ đội ta
- b. **Tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến của cách mạng**
- c. Ngăn chặn bộ đội ta tiến quân lên Tây Bắc

86. Mục đích của quân ta khi tiến hành chiến dịch Biên giới 9/1950 ?

- a. Khai thông biên giới với Lào và Campuchia
- b. Khai thông biên giới với Trung Quốc
- c. **Tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch, giải phóng một phần biên giới, nối liền nước ta với các nước XHCN**

87. Luật cải cách ruộng đất được thông qua vào ?

- a. 23/11/1953
- b. **19/12/1953**
- c. 30/12/1953

88. Trong cuộc tiến công chiến lược Đông xuân 1953-1954, chúng ta buộc địch phải phân tán lực lượng ra những nơi nào ?

- a. Đồng bằng Bắc Bộ, Điện Biên Phủ, Tây Nguyên
- b. **Đồng bằng Bắc Bộ, Điện Biên Phủ, Tây Nguyên, Trung Lào, Thượng Lào**
- c. Đồng bằng Bắc Bộ, Điện Biên Phủ, Tây Nguyên, Lạng Sơn, Nà Sản

89. Bộ chính trị TW Đảng quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ vào ?

- a. 9/1953 (Tuyên Quang)
- b. **12/1953 (Thái Nguyên)**
- c. 1/1954 (Điện Biên Phủ)

90. Phương châm tác chiến trong chiến dịch Điện Biên Phủ của ta là gì ?

- a. Đánh nhanh, thắng nhanh
- b. **Đánh chắc, tiến chắc**
- c. Đánh điềm, diệt viện

91. Chiến dịch Điện Biên Phủ diễn ra trong bao nhiêu ngày đêm ?

- a. 53
- b. 54
- c. **55**

92. Hiệp định Giơnevơ quy định giới tuyến quân sự tạm thời giữa ta và Pháp tại đâu ?

- a. **Vĩ tuyến 17**
- b. Vĩ tuyến 18
- c. Vĩ tuyến 20

93. Hiệp định Giơnevơ quy định thời gian tiến hành hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất 2 miền Nam Bắc vào ?

- a. 7/1955
- b. 7/1956**
- c. 7/1957

94. Trung đoàn bảo vệ thủ đô đã hoàn thành nhiệm vụ kìm hãm, chặn địch tại Hà Nội trong bao nhiêu ngày đêm ?

- a. 55
- b. 60**
- c. 90

95. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, cả nước ta đã được chia thành bao nhiêu chiến khu ?

- a. 11
- b. 12**
- c. 13

96. Trong “Tuần lễ vàng” (17-24/9/1945) kêu gọi sự đóng góp của nhân dân cho chính phủ cách mạng, nhân dân đã ủng hộ ?

- a. 20 triệu đồng và 370kg vàng**
- b. 40 triệu đồng và 370kg vàng
- c. 60 triệu đồng và 370kg vàng

97. “Trước kia ta phải lừa địch ra mà đánh. Nay địch tự ra cho ta đánh” là câu nói của Bác về chiến dịch nào ?

- a. Chiến dịch Việt Bắc
- b. Chiến dịch Biên giới
- c. Chiến dịch Hòa Bình**

98. Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ gồm mấy phân khu và bao nhiêu cứ điểm ?

- a. 3 phân khu và 49 cứ điểm**
- b. 4 phân khu và 49 cứ điểm
- c. 5 phân khu và 49 cứ điểm

99. Chi thị toàn dân kháng chiến của TW Đảng được công bố vào ?

- a. 20/12/1946
- b. 22/12/1946**
- c. 24/12/1946

100. Đại hội lần II của Đảng (2/1951) đã quyết định ?

- a. Đặt cách mạng 3 nước trên bán đảo Đông Dương dưới sự lãnh đạo thống nhất của một đảng
- b. Tách Đảng Cộng sản Đông Dương để thành lập ở mỗi nước một đảng riêng**
- c. Thành lập Liên bang Đông Dương

101. Hiến pháp đầu tiên của nước VNDCCH gồm mấy chương vào bao nhiêu điều ?

- a. 6 chương và 60 điều
- b. 7 chương và 70 điều**
- c. 8 chương và 80 điều

102. Đại hội lần II của Đảng (2/1951) đã quyết định đổi tên Đảng là ?

- a. Đảng Cộng sản VN**

b. Đảng Lao động VN

c. Đảng Cộng sản ĐD

103. Tác phẩm “Kháng chiến nhất định thắng lợi” chỉ rõ ?

a. Mục tiêu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp là đánh bại thực dân phản động Pháp xâm lược

b. Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp là một cuộc chiến tranh nhân dân

c. Phải sử dụng bạo lực cách mạng giành chính quyền

104. Bối cảnh lịch sử cách mạng nước ta sau 1954 ?

a. Hệ thống CNXH tiếp tục lớn mạnh

b. Miền Bắc hoàn toàn giải phóng

c. Đế quốc Mỹ có tiềm lực kinh tế quân sự hùng mạnh

d. Cả a, b, c

105. Hội nghị TW lần thứ bao nhiêu đã ra nghị quyết về cách mạng miền Nam ?

a. Hội nghị TW 7 (3/1955)

b. Hội nghị TW 8 (8/1955)

c. Hội nghị TW 13 (12/1957)

d. Hội nghị TW 15 (1/1959)

106. Đại hội III của Đảng họp tại Hà Nội vào ?

a. 5-10/9/1959

b. 5-10/9/1960

c. 5-10/9/1961

d. 5-10/9/1962

107. Đại hội III của Đảng đã xác định CMVN có mấy nhiệm vụ chiến lược ?

a. 1

b. 2

c. 3

d. 4

108. Đường lối kháng chiến chống Mỹ cứu nước trong giai đoạn 1965 – 1975 được đề ra trong Hội nghị ?

a. Hội nghị TW lần 10

b. Hội nghị TW lần 11

c. Hội nghị TW lần 12

d. Cả b, c

109. Chiến lược “chiến tranh đơn phương” của Mỹ diễn ra vào ?

a. 1954 – 1960

b. 1961 – 1965

c. 1965 – 1968

d. 1969 – 1975

110. Chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của Mỹ diễn ra vào ?

a. 1954 – 1960

b. 1961 – 1965

c. 1965 – 1968

d. 1969 – 1975

111. Chiến lược “chiến tranh cục bộ” của Mỹ diễn ra vào ?

- a. 1954 – 1960
- b. 1961 – 1965
- c. 1965 – 1968**
- d. 1969 – 1975

112. Chiến lược “VN hóa chiến tranh” của Mỹ diễn ra vào ?

- a. 1954 – 1960
- b. 1961 – 1965
- c. 1965 – 1968
- d. 1969 – 1975**

113. Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã để lại mấy bài học kinh nghiệm ?

- a. 4
- b. 5**
- c. 6
- d. 7

114. Quá trình CNH là của ?

- a. Các nước có nền kinh tế phát triển
- b. Tất cả các nước trên thế giới**
- c. Các nước có nền kinh tế chậm phát triển
- d. Riêng VN

115. Đường lối CNH đất nước được hình thành từ ?

- a. Sau cách mạng tháng 8/1945
- b. Sau khi hòa bình lập lại ở miền Bắc 1954
- c. Đại hội III của Đảng (9/1960)**
- d. Sau khi giải phóng miền Nam 1975

116. Đại hội III khẳng định : muốn cải biến tình trạng lạc hậu của nước ta không có con đường nào khác ngoài con đường ?

- a. Cơ giới hóa XHCN
- b. CNH XHCN**
- c. Điện khí hóa XHCN
- d. Tự động hóa XHCN

117. Đảng ta xác định CNH XHCN là nhiệm vụ ?

- a. Quan trọng hàng đầu trong suốt thời kỳ quá độ ở VN
- b. Là điều kiện sống còn của cách mạng XHCN ở VN
- c. Trung tâm trong suốt thời kỳ quá độ lên CNXH ở VN**
- d. Cơ bản, lâu dài của cách mạng VN

118. Đại hội III xác định mục tiêu cơ bản của CNH XHCN là ?

- a. Xây dựng nền kinh tế cân đối và hiện đại, bước đầu xây dựng cơ sở vật chất kĩ thuật của CNXH**
- b. Phát triển mạnh nền kinh tế, bảo đảm dân giàu nước mạnh
- c. Phát triển mạnh lực lượng sản xuất, xây dựng quan hệ sản xuất mới XHCN
- d. Phát triển mạnh kinh tế đi đôi với đảm bảo quốc phòng và an ninh

119. Đại hội III xác định cơ cấu kinh tế là ?

- a. Kết hợp công nghiệp với nông nghiệp và dịch vụ

b. Kết hợp công nghiệp với nông nghiệp và lấy công nghiệp nặng làm nền tảng

c. Kết hợp công nghiệp với giao thông vận tải và xây dựng

d. Kết hợp công nghiệp với lâm nghiệp và ngư nghiệp

120. Hội nghị TW 7 khóa III nêu phương hướng chỉ đạo và phát triển công nghiệp là ?

a. Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý, kết hợp phát triển công nghiệp với phát triển nông nghiệp

b. Ra sức phát triển công nghiệp nhẹ song song ưu tiên phát triển công nghiệp nặng

c. Ra sức phát triển công nghiệp trung ương, đồng thời phát triển mạnh công nghiệp địa phương

d. Cả a, b, c

121. Đại hội IV của Đảng (12/1976) nêu đường lối CNH XHCN là ?

a. Đẩy mạnh CNH XHCN

b. Xây dựng cơ sở vật chất kĩ thuật của CNXH

c. Đưa nền kinh tế nước ta từ sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn XHCN

d. Cả a, b, c

122. Đại hội V của Đảng (3/1982) coi nội dung chính của CNH trong chặng đường đầu tiên là ?

a. Lấy nông nghiệp làm mặt trận hàng đầu, ra sức phát triển công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng

b. Việc xây dựng và phát triển công nghiệp nặng trong giai đoạn này cần làm có mức độ, vừa sức

c. Phát triển công nghiệp nặng nhằm phục vụ thiết thực, có hiệu quả cho nông nghiệp và công nghiệp nhẹ

d. Cả a, b, c

123. Một trong những đặc trưng của CNH thời kỳ trước đổi mới là ?

a. CNH theo mô hình kinh tế mở, hướng ngoại

b. CNH theo mô hình kinh tế khép kín, hướng nội và thiên về công nghiệp nặng

c. CNH theo mô hình các nước CNH mới (NICs) Hàn Quốc, Đài Loan, Hồng Kong, Singapore

d. CNH theo mô hình các nước Tây Âu

124. Đặc trưng của CNH thời kỳ trước đổi mới là ?

a. Chủ yếu dựa vào lợi thế lao động, tài nguyên, đất đai, nguồn viện trợ của các nước XHCN

b. Chủ lực thực hiện CNH là Nhà nước và các doanh nghiệp nhà nước

c. Phân bổ nguồn lực bằng cơ chế kế hoạch hóa tập trung quan liêu trong một nền kinh tế phi thị trường

d. Cả a, b, c

125. Một trong những đặc trưng của CNH thời kỳ trước đổi mới là ?

a. Nóng vội, giản đơn, chủ quan duy ý chí, ham làm nhanh, làm lớn, không quan tâm đến hiệu quả kinh tế xã hội

b. Thận trọng, chu đáo hiệu quả nhưng chậm chạp

c. Từ điểm xuất phát rất thấp, lại bị chiến tranh tàn phá nặng nề

d. Kết hợp chặt chẽ phát triển công nghiệp với phát triển nông nghiệp

126. CNH thời kỳ trước đổi mới còn nhiều hạn chế là ?

a. Cơ sở vật chất kĩ thuật còn hết sức lạc hậu

b. Những ngành công nghiệp then chốt nhỏ bé, không đồng bộ, chưa đủ sức làm nền tảng vững chắc cho nền kinh tế quốc dân

c. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm, các sản phẩm có hàm lượng tri thức cao còn rất ít

d. Cả a, b, c

127. CNH thời kỳ trước đổi mới còn nhiều hạn chế là ?

a. Lực lượng sản xuất trong nông nghiệp mới chỉ bước đầu phát triển

- b. Nông nghiệp chưa đáp ứng được nhu cầu lương thực, thực phẩm cho xã hội
- c. Đất nước nghèo nàn, lạc hậu, kém phát triển, rơi vào khủng hoảng kinh tế xã hội
- d. Cả a, b, c**

128. CNH thời kỳ trước đổi mới còn nhiều hạn chế xuất phát từ nguyên nhân khách quan là ?

- a. Nhiều chính sách và giải pháp chưa hợp lý, chưa sử dụng tốt các nguồn lực, cả nội lực và ngoại lực
- b. Chế độ trách nhiệm không nghiêm, pháp chế XHCN còn nhiều thiếu sót
- c. CNH XHCN là hoàn toàn mới, nhận thức và lý luận chưa theo kịp thực tiễn
- d. CNH từ một nền kinh tế lạc hậu, nghèo nàn, chiến tranh kéo dài vừa bị tàn phá nặng nề, vừa không thể tập trung sức người sức của cho CNH**

129. CNH thời kỳ trước đổi mới còn nhiều hạn chế xuất phát từ nguyên nhân chủ quan là chúng ta mắc sai lầm nghiêm trọng trong việc ?

- a. Xác định mục tiêu
- b. Xác định bước đi về cơ sở vật chất kỹ thuật
- c. Bố trí cơ cấu sản xuất, cơ cấu đầu tư...
- d. Cả a, b, c**

130. Đại hội VI của Đảng (12/1986) cụ thể hóa nội dung của CNH là ?

- a. Thực hiện cho được mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh
- b. Thực hiện cho được 3 chương trình mục tiêu về: lương thực thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu**
- c. Xây dựng nền kinh tế cân đối hiện đại
- d. Đẩy mạnh CNH HĐH gắn với phát triển nền kinh tế tri thức

131. CNH HĐH là ?

- a. Quá trình chuyển đổi căn bản, toàn diện các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ, quản lý kinh tế, xã hội
- b. Từ lao động thủ công là chính sang sử dụng một cách phổ biến sức lao động với công nghệ, phương tiện và phương pháp tiên tiến hiện đại
- c. Dựa trên sự phát triển công nghiệp và tiến bộ khoa học, công nghệ, tạo ra năng suất lao động xã hội cao
- d. Cả a, b, c**

132. Nhìn lại đất nước ta sau 10 năm đổi mới, Đại hội VIII của Đảng (6/1996) nhận định ?

- a. Nước ta đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế xã hội**
- b. Nước ta đã có nền kinh tế phát triển
- c. Nước ta đã thoát khỏi nghèo đói
- d. Nước ta đã chuyển sang nền kinh tế thị trường

133. Đại hội VIII đã nêu ra mấy quan điểm về CNH HĐH ?

- a. 4
- b. 5
- c. 6**
- d. 7

134. Đại hội IX, X của Đảng bổ sung và nhấn mạnh một trong những điểm mới của tư duy về CNH là ?

- a. Hướng CNH HĐH ở nước ta là phát triển nhanh và hiệu quả sản phẩm lâm nghiệp
- b. Hướng CNH HĐH ở nước ta là phát triển nhanh, hiệu quả sản phẩm dịch vụ
- c. Hướng CNH HĐH ở nước ta là phát triển nhanh, hiệu quả các sản phẩm, các ngành, các lĩnh vực có lợi thế, đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu**
- d. Cả a, b, c

135. Đại hội IX, X của Đảng bổ sung và nhấn mạnh một trong những điểm mới của tư duy về CNH là ?
a. CNH HĐH đất nước phải đảm bảo xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế

- b. CNH HĐH đất nước phải dựa vào lợi thế lao động, tài nguyên, đất đai
- c. CNH HĐH đất nước phải xây dựng nền kinh tế độc lập, khép kín, không bị tác động bên ngoài
- d. CNH HĐH đất nước phải xây dựng nền KTTT mở và hội nhập

136. Đại hội IX, X của Đảng bổ sung và nhấn mạnh một trong những điểm mới của tư duy về CNH là ?

- a. Đẩy mạnh CNH HĐH công nghiệp hàng tiêu dùng và xuất khẩu
- b. Đẩy mạnh CNH HĐH nông nghiệp nông thôn với nâng cao năng suất, chất lượng, sản phẩm nông nghiệp**
- c. Đẩy mạnh CNH HĐH ngư nghiệp với nâng cao năng suất, chất lượng thủy hải sản
- d. Cả a, b, c

137. Hội nghị TW 7 khóa VIII nêu mục tiêu cơ bản của CNH HĐH ở VN là ?

- a. Cải biến nước ta thành một nước công nghiệp có cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại, có cơ cấu kinh tế hợp lý
- b. Có QHSX tiên bộ, phù hợp với trình độ phát triển của LLSX, mức sống vật chất và tinh thần cao
- c. Quốc phòng an ninh vững chắc, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh
- d. Cả a, b, c**

138. Đại hội X xác định mục tiêu của CNH HĐH là ?

- a. Đẩy mạnh CNH, HĐH gắn với phát triển kinh tế tri thức để sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển
- b. Tạo nền tảng để đến 2020 đưa nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại
- c. Đưa nước ta thành nước công nghiệp phát triển
- d. Cả a, b**

139. Đại hội X (4/2006) của Đảng đã nhận định về CNH HĐH trong thế kỷ XXI là ?

- a. Khoa học và công nghệ có bước tiến nhảy vọt
- b. Kinh tế tri thức có vai trò ngày càng nổi bật trong quá trình phát triển LLSX
- c. Khoa học và công nghệ trở thành yếu tố cơ bản của LLSX xã hội
- d. Cả a, b**

140. Kinh tế tri thức là ?

- a. Nền kinh tế dựa vào trí tuệ của con người
- b. Nền kinh tế dựa vào tiềm năng của con người
- c. Nền kinh tế trong đó sự sản sinh, phổ cập và sử dụng tri thức giữ vai trò quyết định nhất đối với sự phát triển kinh tế, tạo ra của cải, nâng cao chất lượng cuộc sống**
- d. Nền kinh tế dựa vào nguồn lực con người và công nghệ cao

141. Một trong những quan điểm về CNH HĐH được Đại hội X của Đảng phát triển và bổ sung ?

- a. CNH HĐH gắn với phát triển KTTT TBCN
- b. CNH HĐH gắn với phát triển KTTT tự do
- c. CNH HĐH gắn với phát triển kinh tế kế hoạch hóa tập trung
- d. CNH HĐH gắn với phát triển KTTT định hướng XHCN và hội nhập kinh tế quốc tế**

142. Trong nền KTTT định hướng XHCN, CHN HĐH là ?

- a. Sự nghiệp của nhà nước và các doanh nghiệp nhà nước
- b. Sự nghiệp của nhà nước và các doanh nghiệp liên doanh
- c. Sự nghiệp của toàn dân, của mọi thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước là chủ đạo**

d. Cả a, b

143. Một trong những quan điểm về CNH HĐH được Đại hội X của Đảng phát triển và bổ sung ?

- a. Lấy phát huy nguồn lực con người là yếu tố cơ bản cho sự phát triển kinh tế mạnh
- b. Lấy phát huy nguồn lực con người là yếu tố cơ bản cho sự phát triển nhanh và bền vững**
- c. Lấy phát huy nguồn lực con người là yếu tố cơ bản cho sự phát triển xã hội
- d. Lấy phát huy nguồn lực con người là yếu tố cơ bản cho sự phát triển kinh tế, chính trị, xã hội

144. Một trong những quan điểm về CNH HĐH được Đại hội X của Đảng phát triển và bổ sung ?

- a. Khoa học và công nghệ là quan trọng hàng đầu của CNH HĐH
- b. Khoa học và công nghệ là nền tảng, là động lực của CNH HĐH**
- c. Khoa học và công nghệ là chủ đạo của CNH HĐH
- d. Khoa học và công nghệ là trung tâm của CNH HĐH

145. Đại hội X của Đảng nêu mục tiêu tổng quát về khoa học và công nghệ ở nước ta là ?

- a. Phấn đấu đến 2020, năng lực khoa học và công nghệ nước ta đạt trình độ của các nước tiên tiến trong khu vực và trên một số lĩnh vực quan trọng**
- b. Phấn đấu đến 2020, khoa học và công nghệ nước ta đạt trình độ tiên tiến trên thế giới
- c. Phấn đấu đến 2020, khoa học và công nghệ nước ta giữ vị trí then chốt của nền kinh tế
- d. Cả a, b, c

146. Một trong những quan điểm về CNH HĐH được Đại hội X của Đảng phát triển và bổ sung ?

- a. Phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững nền kinh tế xã hội
- b. Phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững, tăng trưởng kinh tế phải đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường tự nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học**
- c. Phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững khoa học và công nghệ
- d. Phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững y tế, văn hóa, giáo dục

147. Trong nội dung và định hướng CNH HĐH gắn với phát triển kinh tế tri thức, Đại hội X của Đảng chỉ rõ ?

- a. Phải coi kinh tế tri thức là yếu tố cơ bản của nền kinh tế và CNH HĐH
- b. Phải coi kinh tế tri thức là yếu tố trung tâm của nền kinh tế và CNH HĐH
- c. Phải coi kinh tế tri thức là yếu tố quan trọng của nền kinh tế và CNH HĐH**
- d. Phải coi kinh tế tri thức là yếu tố hàng đầu của nền kinh tế và CNH HĐH

148. Một trong những nội dung cơ bản của quá trình CNH HĐH gắn với phát triển kinh tế tri thức mà Đại hội X chỉ rõ là ?

- a. Phát triển mạnh các ngành và sản phẩm kinh tế có giá trị tăng cao dựa vào tri thức**
- b. Phát triển mạnh các ngành và sản phẩm kinh tế mà nước ta có lợi thế
- c. Phát triển mạnh các ngành và sản phẩm kinh tế truyền thống của nước ta
- d. Cả a, b, c

149. Một trong những nội dung cơ bản của quá trình CNH HĐH gắn với phát triển kinh tế tri thức mà Đại hội X chỉ rõ là ?

- a. Coi trọng cả số lượng và chất lượng sản phẩm trong phát triển kinh tế
- b. Coi trọng cả số lượng và chất lượng hàng hóa, dịch vụ trong phát triển kinh tế
- c. Coi trọng cả số lượng và chất lượng tăng trưởng kinh tế trong mỗi bước phát triển của đất nước**
- d. Coi trọng cả số lượng và chất lượng đầu tư trong phát triển kinh tế

150. Một trong những nội dung cơ bản của quá trình CNH HĐH gắn với phát triển kinh tế tri thức mà Đại hội X chỉ rõ là ?

a. Giảm chi phí trung gian, nâng cao năng suất lao động của tất cả các ngành, lĩnh vực, nhất là các ngành, lĩnh vực có sức cạnh tranh cao

b. Giảm chi phí, nâng cao chất lượng hàng hóa, dịch vụ

c. Giảm chi phí, nâng cao năng suất lao động của các ngành kinh tế tri thức

d. Giảm chi phí, nâng cao năng suất lao động của các ngành công nghiệp hiện đại

151. Một trong những định hướng phát triển các ngành và lĩnh vực kinh tế trong quá trình đẩy mạnh CNH HĐH gắn với phát triển kinh tế tri thức mà Đại hội X của Đảng chỉ rõ ?

a. Đẩy mạnh cơ giới hóa nông nghiệp, nông thôn

b. Đẩy mạnh CNH HĐH nông nghiệp, nông thôn, giải quyết đồng bộ các vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn

c. Đẩy mạnh điện khí hóa nông nghiệp, nông thôn

d. Đẩy mạnh thủy lợi hóa nông nghiệp, nông thôn

152. Nông nghiệp là gì ?

a. Là các hoạt động kinh tế ngoài trời

b. Là các ngành sản xuất mà đối tượng lao động là tự nhiên

c. Là các ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp

d. Là các ngành chăn nuôi và trồng trọt

153. Nông nghiệp trong thời kỳ quá độ ở nước ta có vai trò gì ?

a. Cung cấp lương thực, thực phẩm cho xã hội

b. Cung cấp nguyên liệu và lao động cho công nghiệp và thành thị

c. Là thị trường của công nghiệp và dịch vụ

d. Cả a, b, c

154. Định hướng về quy hoạch phát triển nông thôn của Đại hội Đảng X là ?

a. Khẩn trương xây dựng các quy hoạch phát triển nông thôn

b. Hình thành các khu dân cư đô thị với kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội đồng bộ

c. Phát huy dân chủ ở nông thôn đi đôi với xây dựng nếp sống văn hóa mới

d. Cả a, b, c

155. Mục tiêu về giải quyết lao động, việc làm ở nông thôn mà Đại hội X đề ra là phần đầu tới 2020 giảm tỉ lệ lao động nông, lâm, ngư nghiệp xuống dưới ?

a. 70% tổng số lao động xã hội

b. 60% tổng số lao động xã hội

c. 50% tổng số lao động xã hội

d. 40% tổng số lao động xã hội

156. Một trong những định hướng phát triển các ngành và lĩnh vực kinh tế trong quá trình đẩy mạnh CNH HĐH gắn với phát triển kinh tế tri thức mà Đại hội X của Đảng chỉ rõ ?

a. Phát triển nhanh hơn công nghiệp, xây dựng và dịch vụ

b. Phát triển công nghiệp với nông nghiệp lấy công nghiệp nặng làm nền tảng

c. Phát triển công nghiệp với giao thông vận tải

d. Phát triển công nghiệp với nông nghiệp và dịch vụ

157. Một trong những định hướng phát triển các ngành và lĩnh vực kinh tế trong quá trình đẩy mạnh CNH HĐH gắn với phát triển kinh tế tri thức mà Đại hội X của Đảng chỉ rõ ?

a. Phát triển kinh tế vùng

b. Phát triển kinh tế biển

c. Chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu công nghệ

d. Cả a, b, c

158. Đại hội X chỉ rõ, để chuyển dịch cơ cấu lao động và cơ cấu công nghệ trong quá trình CNH HĐH gắn với phát triển kinh tế tri thức cần phải ?

- a. Phát triển nguồn nhân lực
- b. Phát triển khoa học và công nghệ phù hợp, kết hợp giữa hoạt động khoa học và công nghệ với giáo dục và đào tạo
- c. Đổi mới cơ bản cơ chế quản lý khoa học và công nghệ

d. Cả a, b, c

159. Một trong những định hướng phát triển các ngành và lĩnh vực kinh tế trong quá trình đẩy mạnh CNH HĐH gắn với phát triển kinh tế tri thức mà Đại hội X của Đảng chỉ rõ ?

- a. Khai thác tối đa nguồn tài nguyên quốc gia cho phát triển kinh tế
- b. Bảo vệ, sử dụng hiệu quả tài nguyên quốc gia, cải thiện môi trường tự nhiên**
- c. Tận dụng sử dụng triệt để nguồn tài nguyên quốc gia
- d. Cả a, b, c

160. Sau 20 năm đổi mới, đất nước ta đã thu được những thành tựu to lớn, trong đó có thành tựu nổi bật của CNH HĐH là ?

- a. Xây dựng thành công cơ sở vật chất kĩ thuật cho CNXH
- b. Có cơ sở vật chất kĩ thuật hiện đại so với các nước trong khu vực
- c. Có cơ sở vật chất kĩ thuật của đất nước được tăng cường đáng kể, khả năng độc lập tự chủ của nền kinh tế được nâng cao**
- d. Cơ sở vật chất kĩ thuật bước đầu hiện đại đáp ứng được yêu cầu của nền kinh tế

161. Sau 20 năm đổi mới, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng CNH HĐH đã đạt được những kết quả quan trọng ?

- a. Tỷ trọng công nghiệp và xây dựng tăng
 - b. Tỷ trọng nông, lâm nghiệp và thủy sản giảm
 - c. Trong từng ngành kinh tế đều có sự chuyển dịch tích cực về cơ cấu sản xuất, cơ cấu công nghệ
- d. Cả a, b, c**

162. Sau 20 năm đổi mới, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng CNH HĐH đã đạt được những kết quả quan trọng ?

- a. Cơ cấu kinh tế vùng đã có sự điều chỉnh theo hướng phát huy lợi thế so sánh của từng vùng
- b. Cơ cấu các thành phần kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng phát huy tiềm năng của các thành phần kinh tế
- c. Cơ cấu lao động đã có sự chuyển đổi tích cực gắn với quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế

d. Cả a, b, c

163. Sau 20 năm đổi mới, những thành tựu của CNH HĐH đưa nền kinh tế đạt tốc độ tăng trưởng khá cao, bình quân từ năm 2000 – 2005 đạt trên ?

- a. 8.5% năm
- b. 7.5% năm**
- c. 6.5% năm
- d. 5.5% năm

164. Sau 20 năm đổi mới, bên cạnh những thành tựu to lớn đã đạt được, CNH HĐH ở nước ta vẫn còn nhiều hạn chế ?

- a. Tốc độ tăng trưởng kinh tế vẫn thấp so với khả năng và thấp hơn nhiều nước trong khu vực thời kì đầu CNH

- b. Nguồn lực của đất nước chưa được sử dụng có hiệu quả cao, tài nguyên, đất đai và cả nguồn vốn của nhà nước còn bị lãng phí, thất thoát nghiêm trọng
c. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm
d. Cả a, b, c

165. Sau 20 năm đổi mới, bên cạnh những thành tựu to lớn đã đạt được, CNH HĐH ở nước ta vẫn còn nhiều hạn chế ?

- a. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch còn chậm
b. Các vùng kinh tế trọng điểm chưa phát huy được thế mạnh để đi nhanh vào cơ cấu kinh tế hiện đại
c. Cơ cấu các thành phần kinh tế chưa tương ứng với tiềm năng, chưa tạo được đầy đủ môi trường hợp tác, cạnh tranh bình đẳng và khả năng phát triển của các thành phần kinh tế
d. Cả a, b, c

166. Sau 20 năm đổi mới, bên cạnh những thành tựu to lớn đã đạt được, CNH HĐH ở nước ta vẫn còn nhiều hạn chế ?

- a. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch còn chậm
b. Kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội chưa đáp ứng yêu cầu phát triển
c. Cơ cấu đầu tư chưa hợp lý, công tác quy hoạch chất lượng thấp, quản lý kém, chưa phù hợp với cơ chế thị trường
d. Cả a, b, c

167. Sau 20 năm đổi mới, CNH HĐH ở nước ta vẫn còn nhiều hạn chế do nhiều nguyên nhân, một trong những nguyên nhân chủ quan là ?

- a. Cải cách hành chính không đúng, công tác tổ chức, cán bộ chỉ ở Trung ương
b. Cải cách hành chính còn chậm và kém hiệu quả, công tác tổ chức, cán bộ chậm đổi mới, chưa đáp ứng được yêu cầu
c. Cải cách hành chính tiến hành nóng vội, chưa tính đến hiệu quả
d. Cải cách hành chính tiến hành giản đơn, duy ý chí chủ yếu là ghép và tách

168. Sau 20 năm đổi mới, CNH HĐH ở nước ta vẫn còn nhiều hạn chế do nhiều nguyên nhân, một trong những nguyên nhân chủ quan là ?

- a. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện nóng vội, kém hiệu quả
b. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện giản đơn, duy ý chí, kém hiệu quả
c. Chỉ đạo và tổ chức yếu kém
d. Chỉ đạo và tổ chức chậm, kém hiệu quả

169. Sau 20 năm đổi mới, CNH HĐH ở nước ta vẫn còn nhiều hạn chế do nhiều nguyên nhân, các nguyên nhân cụ thể, trực tiếp là ?

- a. Công tác quy hoạch chất lượng kém, nhiều bất hợp lý
b. Cơ cấu đầu tư bất hợp lý kém hiệu quả
c. Công tác quản lý yếu kém gây lãng phí, thất thoát, tham nhũng ...
d. Cả a, b, c

170. Mô hình KTTT định hướng XHCN ở nước ta được chính thức nêu ra ở Đại hội nào của ĐCSVN ?

- a. Đại hội VI**
b. Đại hội VII
c. Đại hội VIII
d. Đại hội IX

171. Cơ cấu kinh tế nhiều thành phần có vai trò gì ?

- a. Cho phép khai thác, sử dụng có hiệu quả các yếu tố sản xuất, các nguồn lực và tiềm năng của nền kinh tế
- b. Thúc đẩy kinh tế hàng hóa phát triển, khoa học công nghệ phát triển nhanh
- c. Làm cho năng suất lao động tăng, kinh tế tăng trưởng nhanh và hiệu quả
- d. Cả a, b, c**

172. KTTT hình thành vào thời gian nào của lịch sử nhân loại ?

- a. Xã hội nô lệ**
- b. Xã hội phong kiến
- c. Xã hội TBCN
- d. Xã hội cộng sản nguyên thủy

173. Thành phần kinh tế nhà nước bao gồm những gì ?

- a. Các doanh nghiệp nhà nước, các tổ chức kinh tế của nhà nước**
- b. Các tài sản thuộc sở hữu toàn dân
- c. Các quỹ dự trữ quốc gia, quỹ bảo hiểm nhà nước
- d. Cả a, b, c

174. Đây là đặc trưng chủ yếu của KTTT ?

- a. Các chủ thể kinh tế có tính độc lập, tự chủ cao, giá cả do thị trường quyết định
- b. Nền kinh tế vận động theo các quy luật của KTTT
- c. Có sự điều tiết của nhà nước
- d. Cả a, b, c**

175. Mục tiêu hàng đầu của phát triển KTTT ở nước ta là gì ?

- a. Để tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững
- b. Giải phóng lực lượng sản xuất, huy động mọi nguồn lực cho CNH HĐH, cải thiện đời sống nhân dân
- c. Để phù hợp với xu thế quốc tế hóa, khu vực hóa
- d. Cả a, b, c**

176. Sự khác biệt cơ bản giữa KTTT định hướng XHCN với KTTT TBCN là ?

- a. Có sự điều tiết của nhà nước XHCN**
- b. Nền kinh tế nhiều thành phần
- c. Vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước
- d. Có nhiều hình thức sở hữu TLSX

177. KTTT nói chung và KTTT định hướng XHCN quan hệ với nhau thế nào ?

- a. Khác nhau hoàn toàn
- b. Giống nhau về bản chất, chỉ khác về hình thức
- c. Vừa có đặc điểm chung vừa có đặc điểm riêng**
- d. Nội dung giống nhau, chỉ khác nhau về bản chất nhà nước

178. Cơ chế kế hoạch hóa tập trung bao cấp có đặc trưng chủ yếu là gì ?

- a. Nhà nước quản lý nền kinh tế bằng mệnh lệnh hành chính
- b. Cơ quan hành chính can thiệp quá sâu vào hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp
- c. Coi thường quan hệ hàng hóa, tiền tệ
- d. Cả a, b, c**

179. Hiện nay trong nền KTTT ở nước ta, nhà nước có chức năng kinh tế gì ?

- a. Đảm bảo ổn định KTXH, tạo lập khuôn khổ pháp luật cho hoạt động kinh tế

- b. Định hướng phát triển kinh tế và điều tiết các hoạt động kinh tế làm cho kinh tế tăng trưởng ổn định, hiệu quả
- c. Hạn chế, khắc phục mặt tiêu cực của cơ chế thị trường
- d. Cả a, b, c**

180. Ở VN, KTTT định hướng XHCN là ?

- a. Nền kinh tế quản lý theo kiểu tập trung, quan liêu bao cấp
- b. Nền kinh tế hiện vật
- c. Nền kinh tế vừa hoạt động theo những quy luật của nền KTTT, vừa được dẫn dắt bởi các nguyên tắc của CNXH**
- d. Về thực chất là nền KTTT TBCN

181. Mô hình KTTT định hướng XHCN ở nước ta được chính thức nêu ra ở Đại hội nào của ĐCSVN ?

- a. Đại hội VII
- b. Đại hội VIII
- c. Đại hội IX**
- d. Đại hội X

182. Cơ cấu kinh tế nhiều thành phần có vai trò gì ?

- a. Cho phép sử dụng nguồn đầu tư của nước ngoài
- b. Thúc đẩy kinh tế hàng hóa phát triển, khoa học công nghệ phát triển nhanh
- c. Nâng suất lao động phát triển, kinh tế tăng trưởng nhanh
- d. Cả a, b, c**

183. Thành phần kinh tế nhà nước bao gồm ?

- a. Các doanh nghiệp nhà nước, các tổ chức kinh tế của nhà nước**
- b. Các tài sản thuộc sở hữu tập thể
- c. Các quỹ đầu tư của nhà nước
- d. Các nguồn vốn đầu tư của nước ngoài

184. Cơ chế kế hoạch hóa tập trung bao cấp có đặc trưng chủ yếu gì ?

- a. Nhà nước không quản lý nền kinh tế bằng mệnh lệnh hành chính
- b. Cơ quan hành chính không can thiệp vào hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp
- c. Coi thường quan hệ hàng hóa tiền tệ**
- d. Phát sinh tác dụng điều tiết nền kinh tế

185. Trong nền KTTT, lợi ích kinh tế là gì ?

- a. Là cơ chế tác dụng của quy luật giá trị**
- b. Không thực hiện qua những phương thức như giá cả, cạnh tranh
- c. Doanh nghiệp được tồn tại với vai trò lớn
- d. Cả a, b, c

186. Điểm mạnh của cơ chế thị trường ?

- a. Tác dụng cân bằng kinh tế vĩ mô
- b. Tác dụng phân bổ ngắn hạn nguồn tài nguyên
- c. Tác dụng truyền tín hiệu thị trường
- d. Cả a, b, c**

187. Điểm mạnh của cơ chế thị trường ?

- a. Tác dụng đổi mới khoa học kỹ thuật
- b. Tác dụng thúc đẩy lợi ích tư nhân

c. Tác dụng tuyên truyền cho thị trường

d. Cả a, b, c

188. Điểm yếu của cơ chế thị trường ?

a. Mức độ điều tiết thị trường có hạn

b. Điều tiết thị trường có thể làm chệch mục tiêu kế hoạch vĩ mô

c. Tốc độ điều tiết thị trường chậm chạp

d. Cả a, b, c

189. Điểm yếu của cơ chế thị trường ?

a. Chi phí điều tiết thị trường tốn kém

b. Có thể làm chệch mục tiêu của kinh tế

c. Không thể điều tiết thị trường

d. Cả a, b, c

190. Cơ chế kế hoạch hóa tập trung bao cấp có đặc điểm ?

a. Cơ quan hành chính quản lý nền kinh tế bằng mệnh lệnh hành chính

b. Cơ quan nhà nước can thiệp quá sâu vào hoạt động của các doanh nghiệp

c. Quan hệ hàng hóa tiền tệ bị coi nhẹ, chỉ là hình thức, quan hệ hiện vật là chủ yếu

d. Cả a, b, c

191. Cơ chế kế hoạch hóa tập trung bao cấp có đặc điểm ?

a. Bộ máy quản lý công kênh, có nhiều cấp trung gian và kém năng động

b. Chế độ bao cấp được thực hiện hoàn toàn

c. Không tập trung được nguồn lực

d. Cả a, b, c

192. Đây là đặc trưng chủ yếu của kinh tế thị trường ?

a. Nền kinh tế có các điểm đối lập, không tự chủ

b. Lao động vận động theo các quy luật của KTTT

c. Có sự điều tiết của nhà nước

d. Cả a, b, c

193. Dưới góc độ KTTT, tư duy của chúng ta có những bước đổi mới như thế nào ?

a. Thừa nhận cơ chế thị trường nhưng không coi nền kinh tế của ta là nền KTTT

b. Nền kinh tế nhiều thành phần không hình thành phát triển

c. Có sự điều tiết của nhà nước XHCN

d. Cả a, b, c

194. Dưới góc độ KTTT, tư duy của chúng ta có những bước đổi mới như thế nào ?

a. Không thừa nhận KTTT nhưng đã coi nền KTTT của ta là KTTT

b. Coi KTTT định hướng XHCN là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong thời kì quá độ

c. Thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội

d. Cả a, b, c

195. Xét về thời gian, dưới góc độ KTTT, tư duy của chúng ta có những bước đổi mới nào sau đây ?

a. Coi KTTT là cái riêng có của CNTB, đối lập với CNXH

b. Phát triển nền kinh tế nhiều thành phần, nhiều hình thức sở hữu

c. Gắn KTTT của nước ta với nền KTTT toàn cầu hóa, hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng và đầy đủ hơn

d. Cả a, b, c

196. Nền KTTT hiện đại có tính chất chung ?

- a. Chủ thể thị trường độc lập
- b. Hệ thống thị trường hoàn hảo
- c. Giá cả cơ bản là do cung cầu điều tiết
- d. Cả a, b, c**

197. Nền KTTT hiện đại có tính chất chung ?

- a. Hệ thống pháp quy kiện toàn
- b. Hệ thống pháp quy hoàn hảo
- c. KTTT liên hệ thống nhất
- d. Cả a, b, c**

198. Nền KTTT hiện đại có tính chất chung ?

- a. Tính khép kín của hoạt động kinh tế
- b. Chính phủ thực hiện quản lý vĩ mô đối với nền kinh tế**
- c. Thừa nhận nhiều hình thức phân phối
- d. Cả a, b, c

199. Về việc nắm vững định hướng XHCN trong nền KTTT, văn kiện Đại hội Đảng đã nêu lên nội dung ?

- a. Phát huy quyền làm chủ xã hội của nhân dân
- b. Thực hiện quản lý vĩ mô đối với nền kinh tế
- c. Phát triển nhiều hình thức phân phối
- d. Cả a, b, c**

200. Về việc nắm vững định hướng XHCN trong nền KTTT, văn kiện Đại hội Đảng đã nêu lên nội dung ?

- a. Tích cực và chủ động hội nhập quốc tế
- b. Thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội
- c. Các hình thức phân phối ra đời
- d. Cả a, b, c**

201. Hiện nay trong nền KTTT ở nước ta có những thành phần kinh tế nào ?

- a. Kinh tế nhà nước
- b. Kinh tế hộ gia đình
- c. Kinh tế cá thể tiểu chủ
- d. Cả a, b, c**

202. Hiện nay trong nền KTTT ở nước ta có những thành phần kinh tế nào ?

- a. Kinh tế tư nhân
- b. Kinh tế tư bản nhà nước
- c. Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài
- d. Cả a, b, c**

203. Việc phát triển đồng bộ các loại thị trường phải được tiến hành theo nguyên tắc ?

- a. Tiếp tục hoàn thiện pháp luật về kinh tế để tạo lập đồng bộ và vận hành thông suốt các loại thị trường
- b. Phát triển thị trường tài chính theo hướng đồng bộ, có cơ cấu hoàn chỉnh
- c. Về thị trường khoa học, công nghệ, thực hiện tốt Luật sở hữu trí tuệ và Luật chuyển giao công nghệ
- d. Cả a, b, c**

204. Việc đổi mới và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quy hoạch, kế hoạch hóa phải được triển khai theo nguyên tắc ?

- a. Thực hiện mở cửa thị trường dịch vụ theo lộ trình hội nhập quốc tế

- b. Ban hành và thực thi Luật kế hoạch hóa phát triển kinh tế xã hội
- c. Hình thành môi trường pháp luật về tiền tệ, tín dụng
- d. Cả a, b, c**

205. Cơ sở hình thành hệ thống chuyên chính vô sản ở nước ta ?

- a. Lí luận Mác – Lenin về thời kì quá độ và về chuyên chính vô sản
- b. Căn cứ vào mối quan hệ Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân lao động làm chủ
- c. Đường lối chung của Cách mạng VN trong giai đoạn mới
- d. a và c**

206. Cơ sở hình thành hệ thống chuyên chính vô sản ở nước ta ?

- a. Xác định quyền làm chủ của nhân dân được thể chế hóa bằng pháp luật và tổ chức
- b. Cơ sở kinh tế của hệ thống chuyên chính vô sản là nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung quan liêu bao cấp
- c. Cơ sở xã hội của hệ thống chuyên chính vô sản là liên minh giai cấp giữa giai cấp công nhân và tầng lớp trí thức
- d. b và c**

207. Cơ sở hình thành hệ thống chuyên chính vô sản ở nước ta ?

- a. Cơ sở chính trị của hệ thống chuyên chính vô sản ở nước ta được hình thành từ năm 1930 và bắt rễ vững chắc trong lòng dân tộc và xã hội**
- b. Xác định Đảng là người lãnh đạo toàn bộ xã hội trong điều kiện chuyên chính vô sản
- c. Xác định Nhà nước trong thời kì quá độ là nhà nước chuyên chính vô sản thực hiện chế độ dân chủ xã hội chủ nghĩa
- d. b và c

208. Chủ trương xây dựng hệ thống chuyên chính vô sản mang đặc điểm VN ?

- a. Cơ sở kinh tế của hệ thống chuyên chính vô sản là nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung quan liêu bao cấp
- b. Xác định Đảng là người lãnh đạo toàn bộ xã hội trong điều kiện chuyên chính vô sản
- c. Xác định Nhà nước trong thời kì quá độ là nhà nước chuyên chính vô sản thực hiện chế độ dân chủ xã hội chủ nghĩa
- d. b và c**

209. Chủ trương xây dựng hệ thống chuyên chính vô sản mang đặc điểm VN ?

- a. Xác định mối quan hệ Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân lao động làm chủ là cơ chế chung trong quản lý toàn bộ xã hội**
- b. Đường lối chung của CMVN trong giai đoạn mới
- c. Lí luận Mác – Lenin về thời kì quá độ và về chuyên chính vô sản
- d. b và c

211. Quan điểm xây dựng hệ thống chính trị thời kì đổi mới ?

- a. Kết hợp chặt chẽ ngay từ đầu đổi mới kinh tế với đổi mới chính trị, lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm, đồng thời từng bước đổi mới chính trị
- b. Đổi mới hệ thống chính trị một cách toàn diện, đồng bộ, có kế thừa, có bước đi, hình thức và cách làm phù hợp
- c. Xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội trong hệ thống chính trị
- d. a và b**

212. Quan điểm xây dựng hệ thống chính trị thời kì đổi mới ?

- a. Đổi mới mối quan hệ giữa các bộ phận cấu thành của hệ thống chính trị với nhau và với xã hội, tạo ra sự vận động cùng chiều theo hướng tác động, thúc đẩy xã hội phát triển, phát huy quyền làm chủ của nhân dân**

- b. Xây dựng Đảng trong hệ thống chính trị
- c. Xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN
- d. a và b

213. Quan điểm xây dựng hệ thống chính trị thời kì đổi mới ?

- a. Xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội trong hệ thống chính trị
- b. Đổi mới hệ thống chính trị một cách toàn diện, đồng bộ, có kế thừa, có bước đi, và cách làm phù hợp
- c. Đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của hệ thống chính trị không phải là hạ thấp hoặc thay đổi bản chất của nó, mà là nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.
- d. b và c**

214. Chủ trương xây dựng hệ thống chính trị thời kì đổi mới ?

- a. Xây dựng Đảng trong hệ thống chính trị
- b. Đổi mới hệ thống chính trị một cách toàn diện, đồng bộ, có kế thừa, có bước đi, và cách làm phù hợp
- c. Xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN
- d. a và c**

215. Chủ trương xây dựng hệ thống chính trị thời kì đổi mới ?

- a. Xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội trong hệ thống chính trị**
- b. Kết hợp chặt chẽ ngay từ đầu đổi mới kinh tế với đổi mới chính trị, lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm, đồng thời từng bước đổi mới chính trị
- c. Đổi mới hệ thống chính trị một cách toàn diện, đồng bộ, có kế thừa, có bước đi, và cách làm phù hợp
- d. a và c

216. Hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay bao gồm các tổ chức nào ?

- a. ĐCSVN
- b. Nhà nước CHXHCNVN
- c. Mặt trận Tổ quốc VN và các đoàn thể nhân dân
- d. Cả a, b, c**

217. Nhà nước pháp quyền XHCN quản lý mọi mặt của đời sống xã hội chủ yếu bằng ?

- a. Đường lối chính sách
- b. Tuyên truyền giáo dục
- c. Hiến pháp pháp luật
- d. Cả a, b, c**

218. Mặt trận Tổ quốc VN và các tổ chức chính trị xã hội có vai trò gì trong việc thực hiện quyền làm chủ của nhân dân ?

- a. Tập hợp, vận động, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân
- b. Đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân
- c. Đề xuất các chủ trương, chính sách về kinh tế, văn hóa, an ninh, quốc phòng
- d. Cả a, b, c**

219. Bản đề cương văn hóa được thông qua bởi ?

- a. BCH TƯ Đảng
- b. Bộ chính trị
- c. Ban thường vụ TƯ Đảng**

220. Bản “Đề cương văn hóa VN” do đồng chí Trường Chinh dự thảo được thông qua khi nào ?

- a. 1942

b. 1943

c. 1944

221. Theo “Đề cương văn hóa VN”, nền văn hóa mới VN có mấy nguyên tắc ?

a. 3

b. 4

c. 5

222. Theo “Đề cương văn hóa VN”, nền văn hóa mới VN có những nguyên tắc gì ?

a. Dân tộc hóa

b. Đại chúng hóa

c. Khoa học hóa

d. Cả a, b, c

223. Theo “Đề cương văn hóa VN” năm 1943, nguyên tắc “dân tộc hóa” có nghĩa là ?

a. Chống lại mọi ảnh hưởng nô dịch và thuộc địa

b. Chống lại mọi chủ trương, hành động làm cho văn hóa phản lại hoặc xa rời quần chúng

c. Chống lại tất cả những gì làm cho văn hóa phản tiến bộ, trái khoa học

224. Theo “Đề cương văn hóa VN” năm 1943, nguyên tắc “đại chúng hóa” có nghĩa là ?

a. Chống lại mọi ảnh hưởng nô dịch và thuộc địa

b. Chống lại mọi chủ trương, hành động làm cho văn hóa phản lại hoặc xa rời quần chúng

c. Chống lại tất cả những gì làm cho văn hóa phản tiến bộ, trái khoa học

225. Theo “Đề cương văn hóa VN” năm 1943, nguyên tắc “khoa học hóa” có nghĩa là ?

a. Chống lại mọi ảnh hưởng nô dịch và thuộc địa

b. Chống lại mọi chủ trương, hành động làm cho văn hóa phản lại hoặc xa rời quần chúng

c. Chống lại tất cả những gì làm cho văn hóa phản tiến bộ, trái khoa học

226. ĐCSVN coi văn hóa là một mặt trận. Ngoài mặt trận văn hóa, CMVN còn có những mặt trận ?

a. Khoa học và kinh tế

b. Kinh tế và chính trị

c. Khoa học và chính trị

227. Đại hội VI (1986) của ĐCSVN đã xác định khoa học kĩ thuật có vị trí như thế nào trong sự nghiệp xây dựng CNXH ?

a. Then chốt

b. Tiên phong

c. Quan trọng

228. Trong Cương lĩnh được Đại hội VII (1991) thông qua, nền văn hóa VN có những đặc trưng gì ?

a. Tiên tiến

b. Đậm đà bản sắc dân tộc

c. Cả a, b

229. Đường lối xây dựng và phát triển văn hóa trong giai đoạn CMXHCN được hình thành từ Đại hội mấy ?

a. Đại hội II

b. Đại hội III

c. Đại hội IV

230. Nhiệm vụ đầu tiên về xây dựng văn hóa của nước ta ?

- a. Diệt giặc đói và giặc dốt
- b. Chống nạn mù chữ và giáo dục lại tinh thần nhân dân**
- c. Chống tư tưởng tư sản và tàn dư phong kiến

231. Đường lối xây dựng, phát triển văn hóa giai đoạn 1955 – 1986 bị chi phối bởi tư duy chính trị nào ?

- a. Nắm vững chuyên chính vô sản**
- b. Chủ quan duy ý chí
- c. Quan liêu bao cấp

232. Mục tiêu của chính sách xã hội thống nhất với mục tiêu phát triển kinh tế ở chỗ nào ?

- a. Thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội**
- b. Xây dựng xã hội công bằng, dân chủ, văn minh
- c. Điều phát huy sức mạnh của nhân tố con người

233. Nghị quyết TƯ V khóa VIII (7/1998) nêu ra 5 quan điểm cơ bản chỉ đạo quá trình phát triển văn hóa trong thời kì CNH HĐH đất nước được nêu ra tại ?

- a. Hội nghị TƯ VII khóa VII
- b. Nghị quyết TƯ V khóa VIII**
- c. Hội nghị TƯ IX khóa IX

234. Quan điểm coi giáo dục và đào tạo, khoa học công nghệ là quốc sách hàng đầu được nêu ra lần đầu tiên tại Đại hội ?

- a. Đại hội VII**
- b. Đại hội VIII
- c. Đại hội IX

235. Ở giai đoạn 1945-1954, các vấn đề xã hội được giải quyết trong ?

- a. Mô hình dân chủ nhân dân**
- b. Mô hình CNXH kiểu cũ
- c. Cơ chế kế hoạch hóa tập trung, quan liêu bao cấp

236. Ở giai đoạn 1955-1975, các vấn đề xã hội được giải quyết trong ?

- a. Mô hình dân chủ nhân dân
- b. Mô hình CNXH kiểu cũ**
- c. Cơ chế kế hoạch hóa tập trung, quan liêu bao cấp

237. Ở giai đoạn 1975-1985, các vấn đề xã hội được giải quyết trong ?

- a. Mô hình dân chủ nhân dân
- b. Mô hình CNXH kiểu cũ
- c. Cơ chế kế hoạch hóa tập trung, quan liêu bao cấp**

238. Lần đầu tiên các vấn đề xã hội được Đảng ta nâng lên tầm chính sách xã hội tại ?

- a. Đại hội V
- b. Đại hội VI**
- c. Đại hội VII

239. Đại hội nào của Đảng chủ trương các vấn đề chính sách xã hội đều giải quyết theo tinh thần xã hội hóa ?

- a. Đại hội VI**
- b. Đại hội VII

c. Đại hội VIII

240. Đại hội nào của Đảng chủ trương các chính sách xã hội phải hướng vào phát triển và làm lành mạnh hóa xã hội, thực hiện công bằng trong phân phối ?

a. Đại hội VII

b. Đại hội VIII

c. Đại hội IX

241. Đại hội nào của Đảng chủ trương phải kết hợp các mục tiêu kinh tế với các mục tiêu xã hội trong phạm vi cả nước, ở từng lĩnh vực, địa phương ?

a. Đại hội VIII

b. Đại hội IX

c. Đại hội X

242. Mục tiêu nội dung cuộc cách mạng tư tưởng văn hóa giai đoạn 1955-1986 bị quy định bởi ?

a. Cuộc cách mạng quan hệ sản xuất

b. Tâm lý bình quân dân chủ

c. Chiến tranh

243. Điểm cốt lõi của đường lối xây dựng và phát triển văn hóa trong giai đoạn cách mạng XHCN là ?

a. Chủ trương tiến hành cuộc cách mạng tư tưởng và văn hóa đi trước một bước so với cuộc cách mạng về quan hệ sản xuất và cách mạng về khoa học kỹ thuật

b. Chủ trương tiến hành cuộc cách mạng tư tưởng và văn hóa độc lập so với cuộc cách mạng về quan hệ sản xuất và cách mạng về khoa học kỹ thuật

c. Chủ trương tiến hành cuộc cách mạng tư tưởng và văn hóa đồng thời so với cuộc cách mạng về quan hệ sản xuất và cách mạng về khoa học kỹ thuật

244. Đại hội lần mấy của Đảng xác định nhiệm vụ đối ngoại là “ra sức tranh thủ những điều kiện quốc tế thuận lợi để nhanh chóng hàn gắn những vết thương chiến tranh, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của CNXH ở nước ta” ?

a. Đại hội IV

b. Đại hội V

c. Đại hội VI

245. Đại hội nào xác định công tác đối ngoại phải trở thành một mặt trận chủ động, tích cực trong đấu tranh nhằm làm thất bại chính sách của các thế lực hiếu chiến mưu toan chống phá cách mạng nước ta ?

a. Đại hội IV

b. Đại hội V

c. Đại hội VI

246. Ưu tiên trong chính sách đối ngoại của VN giai đoạn 1975-1986 là ?

a. Xây dựng quan hệ hợp tác với Liên Xô và các nước XHCN, củng cố tăng cường hợp tác với Lào, Campuchia

b. Mở rộng quan hệ hữu nghị với các nước không liên kết và các nước đang phát triển

c. Đấu tranh với sự bao vây, cấm vận của các thế lực thù địch

d. Cả a, b, c

247. Từ năm 1975 đến 1977, nước ta thiết lập thêm quan hệ ngoại giao với bao nhiêu nước ?

a. 13

b. 23

c. 33

248. Giai đoạn 1986-1996, đường lối đối ngoại của nước ta là ?

- a. **Đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, rộng mở, đa dạng hoá, đa phương hóa quan hệ quốc tế**
- b. Bổ sung và hoàn chỉnh đường lối đối ngoại, chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế
- c. Cả a, b đều sai

249. Giai đoạn 1986-1996, đường lối đối ngoại của nước ta là ?

- a. Đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, rộng mở, đa dạng hoá, đa phương hóa quan hệ quốc tế
- b. **Bổ sung và hoàn chỉnh đường lối đối ngoại, chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế**
- c. Cả a, b đều sai

250. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH được Đại hội nào thông qua ?

- a. Đại hội VII
- b. **Đại hội VIII**
- c. Đại hội IX